

Số: 517/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 639/2020/TLST-HNGĐ ngày 07.8.2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu:

- **Anh Lê Đ**, sinh năm 1975

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ngõ A Xã Đàn, Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- **Chị Nguyễn H**, sinh năm 1976

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ngõ A Xã Đàn, Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Đ và chị Nguyễn H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận Anh Lê Đ và chị Nguyễn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Lê Đ và chị Nguyễn H xác nhận có hai con chung là Lê H, sinh ngày 02.10.2001 (đã trưởng thành) và Lê M, sinh ngày 21.4.2006. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị, sau khi ly hôn chị Nguyễn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê M, anh Lê Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Lê M là 5.000.000 đồng/tháng (năm triệu đồng), kể từ tháng 9.2020 cho đến khi cháu Lê M đủ 18 tuổi hoặc đến khi có Quyết định khác của Tòa án.

Anh Lê Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung và nhà ở chung: Anh Lê Đ và chị Nguyễn H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về nợ: Anh Lê Đ và chị Nguyễn H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.5. Lệ phí giải quyết việc ly hôn: Anh Lê Đ tự nguyện chịu cả 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014647 ngày 07.8.2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND Quận Đống Đa, TP Hà Nội;
- UBND Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, TP Hà Nội (nơi ĐKKH ngày 02.11.2000);
- Chi cục THADS Quận Đống Đa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
Thẩm phán

Nguyễn Thị Việt Nga (Đã ký)